

NÂNG CAO VAI TRÒ TÍN DỤNG ĐỂ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP

NGUYỄN HỒNG HẢI

Việc đổi mới và phát triển kinh tế nông nghiệp là mục tiêu chiến lược của Đảng và nhà nước. Do đó trong giai đoạn hiện nay, ngành nông nghiệp đòi hỏi tất cả các ngành, các tổ chức tài chính, các ngành khoa học công nghệ cần có những chính sách để tập trung phục vụ cho sự phát triển nông nghiệp để từng bước công nghiệp hóa nông nghiệp và công nghiệp hóa nông thôn.

Nghị quyết Hội nghị ban chấp hành Trung ương lần thứ 5 khóa VII đã đề ra những định hướng cơ bản về mục tiêu phương hướng, chính sách và các biện pháp chủ yếu để tiếp tục đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội nông thôn trong đó xác định những yêu cầu nhiệm vụ của hoạt động tiền tệ tín dụng và ngân hàng trên địa bàn nông nghiệp - nông thôn.

Trong thời gian qua, hoạt động tín dụng ở nông thôn đã xác định hướng đi đúng với nhiều hình thức biện pháp năng động, đa dạng và phong phú đã thu hút tối đa nguồn vốn trên địa bàn, tín dụng ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc điều tiết, cung ứng vốn cho sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn. Vốn tín dụng tham gia thường xuyên hơn vào vòng tuần hoàn luân chuyển vốn ở các giai đoạn của quá trình sản xuất kinh doanh của các thành phần kinh tế ở nông thôn, các quan hệ tín dụng ngày càng mở rộng, nhất là trong quá trình đổi mới hoạt động

ngân hàng, hoạt động tín dụng.

Các văn bản dưới luật đã ra đời, các định chế về ngân hàng cũng đã được ban hành tương đối đầy đủ và đồng bộ, bước đầu đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động tiền tệ, tín dụng trong môi trường nông nghiệp - nông thôn; tuy nhiên vẫn còn những khúc mắc đặt ra đối với vấn đề phát huy vai trò tín dụng trong việc phát triển sản xuất nông nghiệp hiện nay.

Hiện nay nhu cầu về vốn cho sản xuất và đời sống đối với nông nghiệp, nông thôn và nông dân ngày càng lớn và rất bức thiết, nó cũng là nhu cầu về lâu dài của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; trong khi đó, đây là vấn đề bức xúc đối với hoạt động tài chính tín dụng.

Nếu phát huy được vai trò của tín dụng trong việc phát triển nông nghiệp sẽ giải quyết được hàng loạt vấn đề to lớn trong sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.

Vai trò tín dụng được thể hiện trên những mặt như sau:

Một là, phát huy tốt vai trò tín dụng sẽ góp phần giải quyết thiếu vốn trong sản xuất kinh doanh.

Muốn sản xuất nông nghiệp, dù ở thành phần kinh tế nào cũng đều phải có lao động, đất đai, vật tư, tiền vốn, song vấn đề khó khăn hiện nay là sự thiếu hụt về vật tư và tiền vốn.

Ở nông thôn, đại bộ phận nông dân thường có thu nhập thấp, đời sống sinh hoạt chưa ổn định, sản xuất nhỏ năng suất thấp và



Ảnh THIÊN TRIỀU



Ảnh NGUYỄN TRƯỜNG THANH

theo thời vụ, do đó việc tạo và tích lũy vốn để đầu tư và phát triển sản xuất là rất ít (loại hộ này chiếm trên 55%). Đối với hộ trung bình thì sau khi chi tiêu cho các nhu cầu tối thiểu họ cũng chỉ còn một phần ít để sản xuất, cho nên họ cũng có nhu cầu về vốn để mở rộng sản xuất kinh doanh (loại hộ này chiếm trên 26%).

Đối với hộ khá và giàu thì ngoài một phần tự đầu tư, họ cũng cần có nhu cầu

vốn cao để đầu tư thêm vào các máy móc thiết bị và khoa học công nghệ, để có thể tăng nhanh sản lượng hàng hóa trong sản xuất nông nghiệp (loại hộ này chiếm trên 18%).

Do đó việc chuyển cơ cấu đầu tư có ý nghĩa rất quan trọng đối với kinh tế hộ vì nó góp phần giải quyết thiếu vốn trong sản xuất kinh doanh mà còn giúp nâng cao thu nhập, ổn định đời sống nông dân và

phát triển nhanh sản xuất hàng hóa ở nông thôn.

Hai là, tín dụng góp phần tăng thêm khả năng đầu tư thâm canh tăng vụ, nâng cao năng suất sản lượng nông sản.

Mức bình quân đất nông nghiệp tính theo đầu người hiện nay là 0,1 ha, năng suất lúa bình quân cả nước là 32,23 tạ/ha, khi hậu nhiều vùng còn khắc nghiệt, máy móc, phân bón, thuốc trừ sâu còn thiếu thốn nên nhiều nơi chỉ có khả năng sản xuất 1 hoặc 2 vụ.

Do đó việc đầu tư tín dụng vào lĩnh vực này là điều hết sức quan trọng để góp phần tăng thêm khả năng thâm canh tăng vụ, khai hoang mở rộng diện tích đất canh tác và khai thác hết tiềm năng còn rất lớn trong nông nghiệp.

Ba là, tín dụng thúc đẩy công cuộc cơ giới hóa, nâng cao trình độ sản xuất nông nghiệp.

Để giúp cho sản xuất nông nghiệp đạt tốc độ tăng trưởng nhanh không có con đường nào khác ngoài việc đầu tư trung hạn và dài hạn vào các vùng trọng điểm, chuyên canh sản xuất hàng hóa cao bằng các hình thức cải tạo đất đai, thiết lập hệ thống kênh mương chủ động tưới tiêu và mua sắm máy móc phục vụ sản xuất và đầu tư chiều sâu để giảm bớt lao động chuyển sang các ngành nghề khác.

Bốn là, tín dụng góp phần mở rộng và phát triển các ngành nghề.

Trong những năm qua, mặc dù chủ trương của nhà nước về việc khôi phục và phát triển các ngành nghề ở nông thôn theo hướng sản xuất đa dạng hóa và phát triển toàn diện nông thôn nhưng cho đến nay sự phát triển của các ngành ở nông thôn vẫn chậm chạp và thiếu đa dạng. Hiện nay nơi phát triển mạnh nhất là ở đồng bằng sông Cửu Long với tỷ trọng ngành nghề và dịch vụ phi nông nghiệp chiếm 30% trong cơ cấu kinh tế nông thôn, so với 15% của cả nước.

Về cơ bản, hiện nay kinh tế nông thôn vẫn là cơ

cấu truyền thống mang tính chất thuần nông. Theo số liệu Tổng cục thống kê thì tỷ trọng thu từ nông nghiệp là 64%, ngành nghề và dịch vụ phi nông nghiệp là 25% trong thu nhập của hộ nông nghiệp. Nhìn chung còn nhiều chỗ bất hợp lý, mặt khác lực lượng lao động trong nông thôn còn rất lớn.

Do đó việc đầu tư vào việc mở rộng sản xuất kinh doanh các ngành nghề ở nông thôn là việc làm có ý nghĩa hết sức to lớn trong việc khai thác các tiềm

giao thông, kỹ thuật lạc hậu, máy móc cũ kỹ, tay nghề kém... Trong khi đó, bản thân nền kinh tế nông nghiệp không thể tự mình đổi mới cơ sở vật chất kỹ thuật, nâng cao đời sống nên cần có sự hỗ trợ của công nghiệp.

Do đó, việc đầu tư tín dụng cho các ngành công nghiệp phục vụ nông nghiệp và nông thôn là một điều hết sức quan trọng vì nó vừa khai thác có hiệu quả tiềm năng đa dạng về nông lâm ngư nghiệp, giải quyết các vấn



năng kinh tế, về tay nghề, về giải quyết việc làm, về tăng thu nhập cho nông dân và thúc đẩy sản xuất hàng hóa ở nông thôn.

Năm là, tín dụng thúc đẩy việc giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa công nghiệp và nông nghiệp, giữa nông dân với công nhân và giữa thành thị với nông thôn.

Hiện nay cơ cấu kinh tế nông thôn chuyển biến quá chậm cả về sản xuất và thu nhập. Công nghiệp nông thôn hiểu theo đúng nghĩa của nó vẫn chưa hình thành, còn các ngành nghề thủ công nghiệp bị thu hẹp do thiếu định hướng và thiếu thị trường, công nghiệp chế biến nông lâm hải sản phát triển không đều và nói chung chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất và đời sống.

Trở lực chính trong phát triển kinh tế nông thôn là cơ sở hạ tầng quá thấp kém nhất là về điện,

đề của nông nghiệp nông thôn đồng thời phân công lại lao động xã hội, tạo ra một lớp công nhân mới có sức khỏe, văn hóa, kỹ năng nghề nghiệp xuất thân từ nông dân.

Tóm lại, theo chúng tôi, vốn tín dụng luôn luôn là đòn bẩy khai thác các tiềm năng kinh tế; góp phần tích cực vào việc xóa đói giảm nghèo và tạo công ăn việc làm cho hàng triệu lao động ở nông thôn; từng bước hạn chế và đẩy lùi nạn chây ỳ nặng nề lâu đời ở nông thôn và xóa dần các tệ nạn rượu chè, cờ bạc, mê tín... thúc đẩy nông hộ khá và làm giàu ở những nơi có điều kiện địa lý thuận lợi và mạnh dạn đầu tư, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển, thu ngắn sự cách biệt giữa thành thị và nông thôn, mở mang và tạo tiền đề hình thành thị trường hàng hóa, thị trường lao động và thị trường vốn ở nông thôn ■

Thực tiễn nước ta những năm qua cũng như kinh nghiệm nhiều nước trên thế giới cho thấy rằng: các ngành nghề và dịch vụ ở nông thôn đóng vai trò cực kỳ quan trọng như một phương tiện đa dạng hóa thị trường kinh tế và lao động; phát triển ngành nghề và dịch vụ là phương hướng để sử dụng hợp lý nguồn lao động ở nông thôn nước ta hiện nay.

Thứ nhất: phát triển ngành nghề và dịch vụ ở nông thôn sẽ góp phần tích cực giải quyết sự mất cân đối giữa nguồn lao động dư thừa với quỹ đất nông nghiệp qua ít và ngày càng giảm. Thực tế cho thấy dân số nói chung và nguồn lao động nói riêng ở nông thôn ngày một gia tăng. Một phần do tỷ lệ sinh đẻ còn quá cao (hơn 2,5%/năm), một phần do số lao động dư thừa ra khỏi biên chế nhà nước trở về nông thôn làm ruộng không nhỏ (chiếm 70% số lao động dư thừa nêu trên). Ngoài ra số bộ đội xuất ngũ, số lao động hợp tác về và số người nghỉ hưu mất sức lao động, đều có nhu cầu rất lớn về việc làm và quỹ đất canh tác. Trong khi đó, đất nông nghiệp có hạn, lại đang giảm dần do quá trình đô thị hóa nông thôn, do diện tích đất thổ cư và chuyên dùng tăng lên, làm cho bình quân đất nông nghiệp trên đầu người chỉ còn 0,1 ha, có nơi còn thấp hơn. Trong tương lai sự mất cân đối này ngày càng gay gắt, gây sức ép rất lớn về việc làm. Vì vậy chỉ có thể giảm bớt sự mất cân đối nói trên và tăng năng suất lao động ở nông thôn bằng cách phát triển ngành nghề và dịch vụ, tức là đẩy mạnh phân công lao động xã hội trong nông nghiệp. Hiện tại ở nông thôn nước ta, lao động trong các ngành nghề phi nông nghiệp mới khoảng 8 tới 9% lao động nông nghiệp. So với mức trung bình của châu Á (vào khoảng 20 - 50%) châu Phi (khoảng 20 - 28%) thì tỷ lệ trên còn quá nhỏ. Nếu trong thời gian tới, chúng ta phát triển các ngành nghề và dịch vụ đưa mức lao động nêu trên lên khoảng 20 -